



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Uống nước nhớ nguồn · Bài 13–14 (SGK tr. 55–62)



Tuần 25



Họ và tên:

Lớp:

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Cái giếng đầu làng

Đầu làng em có một cái giếng cổ. Thành giếng xây bằng đá ong, rêu phủ xanh rì. Bà kể, ngày xưa làng khan nước, các cụ đã cùng nhau đào giếng suốt mấy tháng ròng. Từ đó, mỗi sớm mai, người làng gánh nước về nấu cơm, pha trà. Trưa hè, cây đa bên giếng toả bóng mát rượi, ông lão nào ngồi nghỉ cũng nhắc đến công ơn những người đào giếng. Bây giờ nhà nào cũng có nước máy, nhưng dân làng vẫn giữ giếng sạch sẽ. Cứ đến rằm tháng Giêng, mọi người lại dọn rêu, sửa thành giếng. Bà bảo: “Uống nước phải nhớ nguồn, cháu ạ.”

- Thành giếng được xây bằng gì? (A) Đá ong (B) Gạch đỏ (C) Đá xanh
- Ai đã đào cái giếng? (A) Ông bà của em (B) Người ở làng bên (C) Các cụ trong làng
- Vì sao dân làng vẫn giữ giếng sạch? (A) Vì nhà nào cũng thiếu nước (B) Để nhớ công người đào giếng (C) Để có chỗ ngồi nghỉ mát
- Tìm trạng ngữ chỉ thời gian trong câu «Trưa hè, cây đa bên giếng toả bóng mát rượi.»

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc g

☐ êu phủ ☐ ếng nước ☐ ân làng ☐ ằm tháng Giêng

Bài 3: Luyện từ và câu: trạng ngữ trong câu chỉ thời gian hay nơi chốn?

- Đầu làng, có một cây đa cổ thụ. (A) Thời gian (B) Nơi chốn
- Mỗi sớm mai, người làng gánh nước. (A) Thời gian (B) Nơi chốn
- Bên thành giếng, rêu mọc xanh rì. (A) Thời gian (B) Nơi chốn

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn trạng ngữ trong khung điền vào chỗ trống

Sáng sớm Trên cành đa Ngoài đồng

-, mẹ đã ra giếng gánh nước., lũ chim sẻ ríu rít gọi nhau., bố đang cày những luống đất mới.

Bài 5: Viết: lập dàn ý bài văn thuật lại một sự việc

Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc thể hiện truyền thống «Uống nước nhớ nguồn» mà em được chứng kiến hoặc tham gia.

Mở bài: sự việc gì, ở đâu, khi nào. Thân bài: diễn biến theo trình tự. Kết bài: cảm nghĩ của em.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 25

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Đá ong)
2. C (Các cụ trong làng)
3. B (Để nhớ công người đào giếng)
4. Trưa hè

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

rêu phủ giếng nước dân làng rằm tháng Giêng

Bài 3: Luyện từ và câu: trạng ngữ trong câu chỉ thời gian hay nơi chốn?

1. B (Nơi chốn)
2. A (Thời gian)
3. B (Nơi chốn)

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn trạng ngữ trong khung điền vào chỗ trống

1. **Sáng sớm**, mẹ đã ra giếng gánh nước. **Trên cành đa**, lũ chim sẻ ríu rít gọi nhau. **Ngoài đồng**, bố đang cày những luống đất mới.

Bài 5: Viết: lập dàn ý bài văn thuật lại một sự việc

Gợi ý (lễ dâng hương ngày 27/7): Mở bài – sự việc, thời gian, địa điểm, những ai tham gia. Thân bài – chuẩn bị (hoa, hương, quét dọn); diễn biến (đọc lời tri ân, dâng hoa, thắp hương, phút mặc niệm); điều em ấn tượng nhất. Kết bài – cảm xúc biết ơn, việc em sẽ làm.

onthi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5